TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6 – CÀ MAU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:123/2025/QĐST-HNGĐ	*Cà Mau, ngày 31 tháng 10 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 192/2025/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 10 năm 2025 giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Huỳnh Thị Cẩm T**, sinh năm 1991; Địa chỉ: Số X, Khóm D, phường B, tỉnh Cà Mau.

- Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn T1**, sinh năm 1980; Địa chỉ: Số X, Khóm D, phường B, tỉnh Cà Mau.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 10 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Huỳnh Thị Cẩm T và anh Nguyễn Văn T1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Huỳnh Thị Cẩm T và anh Nguyễn Văn T1 thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Huỳnh N, sinh ngày 16 tháng 11 năm 2016 cho anh Nguyễn Văn T1 trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục (hiện tại cháu Nhẫn đang sống cùng anh T1), anh T1 không yêu cầu chị T phải cấp dưỡng nuôi con chung. Sau khi ly hôn, chị Huỳnh Thị Cẩm T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Huỳnh Thị Cẩm T và anh Nguyễn Văn T1 thống nhất tự thỏa thuận được, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết; Về nợ chung: Chị Huỳnh

Thị Cẩm T và anh Nguyễn Văn T1 thống nhất không có, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- Án phí sơ thẩm hôn nhân và gia đình thuận tình ly hôn là 150.000đ, chị Huỳnh Thị Cẩm T tự nguyện chịu toàn bộ nên buộc chị Huỳnh Thị Cẩm T phải nộp số tiền 150.000đ. Do chị Huỳnh Thị Cẩm T đã dự nộp số tiền 300.000đ theo biên lai thu số 0002964, ngày 23 tháng 10 năm 2025 tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 6 - Cà Mau, nay chuyển thu án phí số tiền 150.000đ; Chị Huỳnh Thị Cẩm T được hoàn lại số tiền 150.000đ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Cà Mau;*
- *VKSND Khu vực 6 – Cà Mau;*
- *Phòng THADS Khu vực 6 – Cà Mau;*
- *UBND nơi đăng ký kết hôn;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

(đã ký và đóng dấu)

Từ Văn Nhứt